

Số: 1076/KH-STP

Ninh Thuận, ngày 19 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện cải thiện các chỉ số
PAR INDEX, PAPI, SIPAS, ICT năm 2022 của Sở Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Ninh Thuận năm 2022; Công văn số 1981/UBND-VXNV ngày 11/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tham mưu đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính và các chỉ số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đến năm 2025.

Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Đổi mới, cải thiện, cải tiến mạnh mẽ hơn nữa, tư duy hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các chỉ số cải cách hành chính; xóa bỏ những cách làm không hiệu quả, chậm cải tiến, lạc hậu; tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và nỗ lực, quyết tâm, có giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế, những chỉ tiêu chưa đạt.

2. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và Lãnh đạo Sở, phát huy vai trò của người đứng đầu các phòng, đơn vị và của các tổ chức đoàn thể; nâng cao trách nhiệm của công chức, viên chức về thực hiện công tác cải cách hành chính; vai trò, vị trí của Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, ICT.

3. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, gắn với đẩy mạnh tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 góp phần tạo môi trường pháp lý ổn định cho sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2022, cùng với phương châm hành động của tỉnh “*Đoàn kết, thích ứng, sáng tạo, kỷ cương, phát triển, hiệu quả*”.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật, phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức, viên chức; ý thức tìm hiểu và chấp hành pháp luật của Nhân dân, của doanh nghiệp; chú trọng truyền truyền về cải cách hành chính; vai trò, vị trí của Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS, ICT với việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; nâng cao thái độ, chất lượng phục vụ của công chức, viên chức đối với người dân, tổ chức; phấn đấu Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở đạt mức cao nhất.

3. 100% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh được góp ý, thẩm định đảm bảo chất lượng, khả thi, đúng tiến độ thời gian theo quy định; nâng cao trách nhiệm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) khi có Quyết định chuẩn hóa TTHC của Bộ trưởng Bộ Tư pháp thuộc phạm vi quản lý của Sở, theo đúng thời gian quy định (cả 03 cấp: tỉnh, huyện, xã), đảm bảo mỗi TTHC sau khi công bố được áp dụng rộng rãi, tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện TTHC tại cơ quan. Phấn đấu 100% hồ sơ giải quyết trước và đúng hạn; nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh đối với công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ, nhiệm vụ; nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về công tác CCHC nhà nước, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), góp phần tham gia giám sát quá trình thực thi công vụ của công chức, viên chức.

5. Thường xuyên theo dõi, kịp thời kết nối, tích hợp cung cấp các dịch vụ công trực tuyến từ Cổng dịch vụ hành chính công của tỉnh phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Ưu tiên tích hợp các dịch vụ công thiết yếu theo danh mục đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022.

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức biên chế của Sở đã được phê duyệt tại Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 và Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh.

7. Đẩy mạnh triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; tiếp tục duy trì sử dụng mạng nội bộ (LAN) và mạng Internet trong trao đổi công việc qua hệ thống thư điện tử (Email); duy trì hiệu quả Trang thông tin điện tử thành phần tại Cổng thông tin điện tử tỉnh; triển khai thực hiện việc ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử trong cơ quan; thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 năm 2022; thực hiện 100% chữ ký số, chứng thư số.

8. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thường xuyên chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường thực hiện nghiêm minh kỷ luật, kỷ cương đối với công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Văn bản - Tuyên truyền

a) Tập trung nâng cao chất lượng thẩm định văn bản QPPL, đảm bảo 100% văn bản QPPL của tỉnh được ban hành đúng tiến độ thời gian theo chương trình xây

dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; đúng trình tự, thủ tục, hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi, phục vụ kịp thời cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện tham mưu HĐND, UBND tỉnh xử lý những văn bản trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đảm bảo sự thống nhất của hệ thống pháp luật; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, thủ tục hành chính, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, nhằm hoàn thiện thể chế, làm cơ sở cho việc cải thiện môi trường kinh doanh.

c) Về công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh trong chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); xây dựng cơ chế lấy ý kiến doanh nghiệp đối với các chính sách ban hành có liên quan đến doanh nghiệp; tham mưu UBND tỉnh văn bản về cải thiện các tiêu chí thành phần do Sở phụ trách trong Chỉ số thành phần "Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp" trong chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp, người dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật. Xây dựng Chương trình phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Ninh Thuận lồng ghép tuyên truyền các chính sách pháp luật đến doanh nghiệp, người dân.

2. Phòng Hành chính - Bổ trợ

a) Tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai về chỉ số thành phần Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự, trong chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

b) Phối hợp với Văn phòng Sở về cải cách hành chính, kiểm soát, đánh giá, cập nhật thủ tục hành chính, công khai thủ tục hành chính trong chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX).

c) Thực hiện thủ tục hành chính trong Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI): Các dịch vụ do phòng tham mưu giải quyết.

d) Tham mưu phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện việc cung cấp dịch vụ công mức độ 4 trong đăng ký giao dịch bảo đảm; triển khai thực hiện việc kiểm tra, rà soát, đối chiếu dữ liệu trong Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung tại địa phương.

đ) Rà soát, thực hiện nghiêm túc thời hạn giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân; đối với những hồ sơ trễ hẹn phải thông báo lý do và thực hiện thư xin lỗi theo quy định.

e) Tăng cường quản lý nhà nước thông qua công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bổ trợ tư pháp; phát huy vai trò tự quản của các tổ chức xã hội nghề nghiệp trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, góp phần phục vụ tốt nhất cho hoạt động sản xuất kinh doanh của tỉnh.

3. Thanh tra Sở

a) Tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai thực hiện nội dung về kiểm soát xung đột lợi ích tham nhũng tại Sở trong Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch khảo sát, điều tra, xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật về công tác xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh (PAR INDEX) và xử lý các vấn đề phát hiện qua công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

c) Tiếp nhận và xử lý kịp thời theo quy định đơn thư khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức đối với công chức, viên chức Ngành; kiểm tra, giám sát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức của công chức, viên chức Ngành.

4. Văn phòng Sở

a) Tham mưu kiện toàn Tổ triển khai các công việc liên quan đến công tác cải cách hành chính của cơ quan, **trong tháng 5/2022**; khẩn trương rà soát các nhiệm vụ, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Tổ triển khai công việc liên quan đến công tác cải cách hành chính và chịu trách nhiệm đối với các công việc triển khai.

b) Chịu trách nhiệm về chỉ số hài lòng đối với phục vụ của Sở trong Chỉ số mức độ hài lòng (SIPAS); phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và Trung tâm Phục vụ hành chính công tăng cường thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 4, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; phối hợp với Hành chính - Bộ trợ chịu trách nhiệm về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, người dân tại Sở trong Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI).

c) Tham mưu thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan theo Kế hoạch; gắn thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan vào tiêu chí xét thi đua- khen thưởng, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ với khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức cuối năm.

d) Tham mưu triển khai Đề án kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức biên chế của Sở đã được phê duyệt tại Quyết định số 242/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 và Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh.

đ) Phối hợp các Phòng, đơn vị thuộc Sở rà soát các TTHC đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp chuẩn hóa trên các lĩnh vực quản lý của Sở để kịp thời tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC đảm bảo thời gian theo quy định (cả 03 cấp: tỉnh, huyện, xã); rà soát cập nhật, công khai 100% TTHC sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; đẩy mạnh triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

5. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở:

Có trách nhiệm quán triệt và triển khai Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức; chủ động tham mưu lồng ghép vào các Chương trình, Kế hoạch, nhiệm vụ công tác chuyên môn của phòng, đơn vị.

Riêng đối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước cần giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh theo Tiêu

chí thành phần "*Tiếp cận dịch vụ tư pháp*" thuộc trục nội dung "*Trách nhiệm giải trình với người dân*" trong Chỉ số hiệu quả Quản trị và Hành chính công của tỉnh (PAPI).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, đảm bảo về chất lượng và thời gian; định kỳ báo cáo sơ kết và tổng kết năm 2022 (khi có yêu cầu) gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Giao Văn phòng Sở kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Lãnh đạo Sở báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh theo quy định. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Giám đốc Sở xem xét, chỉ đạo.

3. Đề nghị Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên, Chi Hội luật gia Sở Tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác cải cách hành chính trong tổ chức mình; giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- GD, PGD STP;
- Công đoàn CS STP;
- Phòng, đơn vị thuộc STP;
- Lưu: VT, VP. NVT

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hiếu